

## THƯ MỤC

### TẠP CHÍ QUẢN LÝ GIÁO DỤC SỐ 8 NĂM 2018

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Quản lý Giáo dục số 8 năm 2018

**1. Về chủ thể người học trong một đường hướng giáo dục ngoại ngữ theo quan điểm kiến tạo – hành động/ Nguyễn Lâm Trung// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 1 – 8**

**Tóm tắt:** Yếu tố chủ thể người học luôn chiếm một vị trí trung tâm trong mọi đường hướng dạy-học ngoại ngữ, và càng có vị thế đặc biệt là trong một đường hướng lấy quan điểm kiến tạo – hành động làm sợi chỉ đỏ xuyên suốt. Bài viết tập trung phân tích ba thực thể tâm lý khác nhau bên trong một chủ thể người học duy nhất, để từ những diễn biến tâm lý thuộc các phân khúc khác nhau phân định ra những công đoạn giáo học pháp phù hợp, giúp người dạy và người học có những chiến lược tác động và thụ đắc hiệu quả, nhằm đạt đến mục tiêu cuối cùng của quá trình học một ngoại ngữ là năng lực hành động bằng và thông qua ngôn từ.

**Từ khóa:** Kiến tạo – hành động; Chủ thể người học; Tác nhân xã hội; Hành động bằng ngôn từ

**2. Phát triển năng lực văn hóa cá nhân – Yếu tố quyết định thành công của văn hóa nhà trường hội nhập/ Lê Thị Ngọc Thúy// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 9 – 12**

**Tóm tắt:** Khi bàn về văn hóa nhà trường hội nhập các chuyên gia thường phân tích đến các giá trị cốt lõi như: tính chuyên nghiệp, truyền thống, độc đáo, đồng thuận và hợp tác. Một trong các yếu tố quyết định thành công trong việc xây dựng các giá trị này chính là quá trình phát triển năng lực văn hóa cá nhân, nó được coi là yếu tố quyết định thành công của văn hóa nhà trường hội nhập. Bài viết này tập trung hướng đến phát triển năng lực văn hóa cá nhân và sự chuyển dịch năng lực văn hóa cá nhân trong xây dựng văn hóa nhà trường.

**Từ khóa:** Năng lực văn hóa cá nhân; Văn hóa nhà trường; Tiếp nhận văn hóa; Hội nhập đa văn hóa

**3. Xu hướng bán nghỉ hưu và sự khác biệt trong ý định làm việc sau tuổi nghỉ hưu của người lao động cao tuổi ở Việt Nam/ Trần Thị Mai Phương, Đỗ Thị Hạnh// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 13 – 18**

**Tóm tắt:** Số liệu thống kê đã cho thấy, dân số Việt Nam đang ở cuối thời kỳ “quá độ dân số”, chỉ sau 2 thập kỷ nữa, dân số Việt Nam sẽ bước vào giai đoạn “già” khi chỉ số già hóa từ 35,5 năm 2009 lên hơn 100 năm 2032. Do vậy, nghiên cứu tập trung phân tích ý định làm việc của người lao động cao tuổi khi đến tuổi nghỉ hưu, nhằm cung cấp những luận cứ khoa học cho các nhà quản lý trong việc đề xuất các chính sách, chương trình thực hiện mục tiêu “già hóa thành công” một cách có trọng tâm và hiệu quả. Theo kết quả nghiên cứu của nhóm tác giả, người lao động cao tuổi hiện nay đều có xu hướng mong muốn tiếp tục được làm việc nhưng giảm số giờ làm việc và có thời gian làm việc linh hoạt. Mặt khác, ý định làm việc sau tuổi nghỉ hưu có sự khác biệt giữa các nhóm người lao động cao tuổi phân theo trình độ học vấn, thu nhập và khu vực làm việc.

**Từ khóa:** Tuổi nghỉ hưu; Bán nghỉ hưu; Người lao động cao tuổi

#### **4. Cách mạng công nghiệp 4.0 – Cơ hội và thách thức đối với nền giáo dục đại học Việt Nam/ Lưu Hoàng Tùng// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 19 – 28**

**Tóm tắt:** Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0) đã và đang ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội, mở ra nhiều cơ hội, song cũng đặt ra nhiều thách thức đối với tất cả các lĩnh vực. Đối với giáo dục đại học, CMCN 4.0 không chỉ thay đổi việc trường đại học làm những gì mà trường đại học sẽ là gì. Vì vậy, trước cuộc CMCN 4.0 giáo dục không thể đứng ngoài cuộc mà cần phải có sự điều chỉnh, định hướng trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học phù hợp với sự phát triển của CMCN 4.0 là rất quan trọng. Nội dung bài viết làm rõ về khái niệm, đặc trưng, tác động ảnh hưởng, cơ hội và thách thức của CMCN 4.0 đối với giáo dục đại học hiện nay. Trên cơ sở đó đưa ra những định hướng, giải pháp nhằm phát huy lợi thế của giáo dục Việt Nam, giúp giáo dục Việt Nam nắm bắt hiệu quả những cơ hội mà CMCN 4.0 mang lại.

**Từ khóa:** Giáo dục đào tạo; Cách mạng công nghiệp; Thời cơ; Thách thức

#### **5. Phát triển đội ngũ giảng viên Học viện Quản lý Giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình ETEP/ Lê Thành Kiên// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 29 – 35**

**Tóm tắt:** Phát triển đội ngũ giảng viên Học viện Quản lý Giáo dục để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo dục, thực hiện tốt nhiệm vụ của một trường đầu mối xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên 4.000 cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và 34.000, trong tổng số 70.000 cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới là nhiệm vụ hết sức quan trọng và có ý nghĩa của Học viện Quản lý Giáo dục, đòi hỏi Học viện phải có các giải pháp đảm bảo tính khả thi, đồng bộ cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu; trình độ chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy, độ tuổi; các chính sách khuyến khích, động viên tạo động lực cho đội ngũ giảng viên nâng cao năng lực nghề nghiệp của bản

thân. Nghiên cứu này nghiên cứu giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên Học viện Quản lý Giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình ETEP.

**Từ khóa:** Giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên; Chương trình ETEP

**6. Quản lý đào tạo theo tiếp cận quản lý chất lượng tổng thể các trường đại học, cao đẳng ở nước ta hiện nay/** Lương Thị Pó// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 36 – 42

**Tóm tắt:** Chất lượng đào tạo là yếu tố quyết định sự phát triển của một nền giáo dục. Tại Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, để quản lý chất lượng có hiệu quả đòi hỏi Nhà trường phải không ngừng tìm tòi, đổi mới, vận dụng các phương pháp tiến bộ. Thuyết quản lý chất lượng tổng thể, là một lý thuyết quản lý chất lượng được nhiều quốc gia trên thế giới vận dụng để đánh giá chất lượng của các doanh nghiệp, tổ chức. Trên cơ sở đánh giá đặc trưng cơ bản cũng như thực trạng công tác quản lý chất lượng giáo dục hiện nay, bài viết chỉ ra sự phù hợp trong vận dụng quản lý chất lượng tổng thể vào quản lý chất lượng giáo dục đại học tại các trường đại học, cao đẳng. Đồng thời, chỉ ra một số giải pháp ứng dụng quản lý chất lượng tổng thể vào thực tiễn quản lý chất lượng giáo dục của Nhà trường.

**Từ khóa:** Trường đại học, cao đẳng; Thuyết quản lý chất lượng tổng thể; Quản lý chất lượng đào tạo

**7. Áp dụng phương pháp dạy học tích hợp tại Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội – Khó khăn và thách thức/** Dương Thị Thu Huyền// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 43 – 49

**Tóm tắt:** Giảng dạy ngoại ngữ ở bậc đại học đang gặp nhiều khó khăn trong việc lựa chọn phương pháp dạy và học phù hợp, gây hứng thú và đạt hiệu quả cao với một thế hệ sinh viên hiện đại, yêu thích công nghệ như hiện nay. Dạy học tích hợp đang được xem là một giải pháp hữu dụng, đã và đang được lựa chọn bởi các trường đại học và nhiều trung tâm ngoại ngữ. Tuy nhiên, không phải giảng viên nào cũng sẵn sàng đón nhận phương pháp dạy học tích hợp khi được tiếp cận với phương pháp này. Mặc dù đây là một phương pháp có rất nhiều điểm tích cực, vẫn còn nhiều giảng viên giữ một thái độ tiêu cực và nghi ngờ đối với cách dạy và học này; điều này ít nhiều ảnh hưởng tới việc áp dụng phương pháp dạy học tích hợp vào thực tiễn giảng dạy. Mục đích của nghiên cứu này là tìm hiểu quan điểm của giảng viên đối với phương pháp dạy học mới này, và những khó khăn mà các giảng viên gặp phải khi áp dụng phương pháp dạy học này tại Bộ môn Đào tạo Dự bị, Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.

**Từ khóa:** Dạy học tích hợp; Giảng viên; Đổi mới

**8. Đảm bảo chất lượng giáo dục chuyên nghiệp Việt Nam: Suy nghĩ từ kinh nghiệm đảm bảo chất lượng giáo dục của Úc/ Đồng Ngọc Sơn// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 50 – 54**

**Tóm tắt:** Bài viết này phân tích và đánh giá so sánh mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục đại học hiện nay với mô hình mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của Australia. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến những sự giống và khác nhau trong chính sách và thực tiễn hoạt động đảm bảo chất lượng ở mỗi nước. Từ đó, bài viết đề xuất mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của Việt Nam dựa trên những kinh nghiệm của Úc.

**Từ khóa:** Giáo dục đại học; Chất lượng; Đảm bảo chất lượng

**9. Blended learning và khả năng tổ chức hoạt động dạy học đáp ứng yêu cầu triển khai, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông Tin học mới/ Nguyễn Thị Thanh Nga// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 55 – 59**

**Tóm tắt:** Mục tiêu bài viết nhằm đưa ra một số góc nhìn, nhận định của tác giả về mô hình học tập Blended learning (học tập hỗn hợp) trước cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nói chung và trước việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học nói riêng. Qua nghiên cứu các đặc điểm, mô hình học tập của Blended learning và Dự thảo chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học, tác giả đánh giá khả năng ứng dụng mô hình của Blended learning để tổ chức hoạt động dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông Tin học mới.

**Từ khóa:** Blended learning; Học tập hỗn hợp; Chương trình giáo dục phổ thông; Cách mạng công nghiệp 4.0

**10. Phát triển đội ngũ giảng viên đào tạo sau đại học tại Học viện Kỹ thuật Mật mã trong bối cảnh hiện nay/ Hoàng Sỹ Tương// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 60 – 65**

**Tóm tắt:** Cùng với sự phát triển của Học viện Kỹ thuật Mật mã, đội ngũ giảng viên của Học viện hiện nay còn nhiều vấn đề bất cập, nhất là đội ngũ giảng viên đào tạo sau đại học; Số lượng ngũ giảng viên đào tạo sau đại học còn thiếu, chưa đáp ứng được sự tăng trưởng về số lượng và quy mô ngành nghề đào tạo sau đại học tại Học viện; trình độ, chất lượng của đội ngũ giảng viên đào tạo sau đại học không đồng đều và còn thấp so với yêu cầu chuẩn hóa; khả năng nghiên cứu khoa học, tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ giảng viên đào tạo sau đại học còn ở mức khiêm tốn; cơ cấu chưa đồng bộ. Trong bài viết này, tác giả khái quát thực trạng đội ngũ giảng viên đào tạo sau đại học tại Học viện Kỹ thuật Mật mã trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên đào tạo sau đại học trong bối cảnh hiện nay.

**Từ khóa:** Đội ngũ giảng viên; Đào tạo sau đại học

**11. Phát triển đội ngũ cộng tác viên thanh tra ở trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội/ Nguyễn Văn Hưng// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 66 – 71**

**Tóm tắt:** Trên cơ sở nghiên cứu tài liệu, quan sát thực tiễn và tiến hành khảo sát thực trạng về tầm quan trọng của công tác phát triển đội ngũ cộng tác viên thanh tra tại trường Đại học. Bài viết đề xuất biện pháp phát triển cộng tác viên thanh tra ở trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Hà Nội.

**Từ khóa:** Thanh tra; Cộng tác viên thanh tra

**12. Phát triển kỹ năng thích ứng nghề qua thực hành, thực tập nghề nghiệp cho sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, Đại học Thái Nguyên/ Lê Thị Ánh, ...// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 72 – 79**

**Tóm tắt:** Thế giới bước vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với kỷ nguyên thông tin bùng phát như vũ bão đã làm biến đổi công cụ lao động, phương thức sản xuất, tạo nên năng suất lao động cao chưa từng thấy trong lịch sử nhân loại. Giá trị của sản phẩm được quyết định không phải bởi lao động đơn giản hay lao động tự nhiên mà bởi hàm lượng tri thức kết tinh trong đó. Với toàn bộ quá trình đào tạo sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật, Đại học Thái Nguyên, hoạt động thực hành, thực tập nghề nghiệp có ý nghĩa rất quan trọng với sinh viên, không chỉ với quá trình học tập mà còn với cả sự nghiệp của sinh viên sau này. Tuy nhiên, các hoạt động thực hành, thực tập nghề nghiệp của sinh viên vẫn đơn điệu, chưa có lồng ghép với các biện pháp phát triển kỹ năng thích ứng nghề đúng cách, phù hợp cho sinh viên. Nghiên cứu này cố gắng đưa ra các biện pháp phát triển kỹ năng thích ứng nghề qua thực hành, thực tập nghề nghiệp cho sinh viên trong nhà trường.

**Từ khóa:** Thích ứng nghề; Thực tập nghề; Trải nghiệm

**13. Phương pháp xây dựng hồ sơ học tập cho đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh/ Phạm Đức Tài// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 80 – 85**

**Tóm tắt:** Nội dung bài viết trình bày một số vấn đề cơ bản về hồ sơ học tập môn Toán và hướng dẫn giáo viên quy trình xây dựng hồ sơ học tập để đánh giá kết quả học tập của học sinh thông qua hồ sơ học tập môn Toán.

**Từ khóa:** Hồ sơ học tập; Đánh giá kết quả học tập

**14. Một số biện pháp đổi mới quản lý hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh ở các trường trung học phổ thông huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang/ Phạm Đức Tài// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 86 – 92**

**Tóm tắt:** Đổi mới quản lý hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh ở các trường trung học phổ thông là một yêu cầu cấp thiết của ngành giáo dục trong thời kỳ mở cửa và hội nhập. Bài báo này giới thiệu thực trạng và biện pháp đổi mới quản lý hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh trung học phổ thông với hy vọng góp tiếng nói chung vào việc nâng cao chất lượng của hoạt động này, đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện nay.

**Từ khóa:** Quản lý; Tư vấn tâm lý; Quản lý hoạt động tư vấn tâm lý; Trung học phổ thông

**15. Biện pháp quản lý của Hiệu trưởng đối với việc đổi mới phương pháp dạy học ở các trường trung học cơ sở huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa , Vũng Tàu/ Nguyễn Thanh Kiệt, Nguyễn Khắc Hùng// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 93 – 99**

**Tóm tắt:** Trên cơ sở nghiên cứu lý luận về quản lý phương pháp dạy học và khảo sát thực trạng quản lý đổi mới phương pháp dạy học ở các trường trung học cơ sở huyện Long Điền cho thấy tuy còn nhiều khó khăn nhưng trong những năm qua đã có những chuyển biến nhất định về đổi mới phương pháp dạy học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học. Song, trong công tác quản lý phương pháp dạy học của Hiệu trưởng, các trường vẫn còn bộc lộ những lúng túng, bất cập. Vì vậy, nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý của Hiệu trưởng đối với việc đổi mới phương pháp dạy học, tạo ra bước chuyển biến tích cực đối với việc đổi mới phương pháp dạy học, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

**Từ khóa:** Quản lý; Đổi mới phương pháp dạy học

**16. Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non tư thục/ Đào Thị Chi Hà// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 100 – 106**

**Tóm tắt:** Bài viết khái quát thực trạng giáo dục kỹ năng sống và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non tư thục cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng đó, trên cơ sở khảo sát 898 người (153 cán bộ quản lý, 509 giáo viên, 236 phụ huynh học sinh) ở 18 trường mầm non tư thục của 3 miền Bắc, Trung và Nam, từ đó đề xuất 6 biện pháp quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non tư thục. Việc thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý đã đề xuất sẽ nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non tư thục và góp phần đạt được mục tiêu giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Giáo dục kỹ năng sống; Quản lý giáo dục kỹ năng sống; Trẻ em; Trường mầm non tư thục

**17. Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động thực hành lâm sàng của học viên Học viện Quân y hiện nay/ Đỗ Trọng Huỳnh// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 107 – 111**

**Tóm tắt:** Thực hành lâm sàng là một hình thức tổ chức dạy học cơ bản ở các trường y khoa, nhằm giúp người học thực hành rèn luyện các hành động, thao tác, kỹ năng nhận định, thăm khám, chữa bệnh trực tiếp cho người bệnh. Từ đó nâng cao trình độ chuyên môn cho người học đáp ứng tốt mục tiêu đào tạo bác sĩ của các trường y khoa. Thực trạng quản lý hoạt động thực hành lâm sàng của học viên Học viện Quân y bên cạnh những kết quả đã đạt được thì vẫn còn không ít những điểm tồn tại, hạn chế từ việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá các hoạt động thực hành lâm sàng. Do vậy, vấn đề đặt ra với chủ thể quản lý nhà trường cần có những biện pháp cơ bản để quản lý có hiệu quả các hoạt động thực hành lâm sàng của học viên hiện nay.

**Từ khóa:** Quản lý giáo dục; Thực hành; Hoạt động thực hành lâm sàng

**18. Thực trạng đánh giá giáo viên trường trung học theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học hiện hành/ Nguyễn Chung Bảo Nguyên// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 112 – 117**

**Tóm tắt:** Bài viết đưa ra kết quả đánh giá giáo viên trường trung học theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học hiện hành thông qua số liệu báo cáo hàng năm của một số cơ sở Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá giáo viên trường trung học theo Chuẩn nghề nghiệp và qua thu thập thông tin khảo sát từ một số cán bộ lãnh đạo sở/ phòng. Hiệu trưởng/ phó Hiệu trưởng, và giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông ở các địa phương. Từ đó, bài viết chỉ ra một số nguyên nhân khiến Chuẩn nghề nghiệp giáo viên hiện hành vẫn chưa có vị trí đúng với ý nghĩa của nó và đưa ra một số kiến nghị để phát huy tác động tích cực của Chuẩn trong nhà trường và trong công tác quản lý, đào tạo bồi dưỡng.

**Từ khóa:** Đánh giá; Giáo viên; Cán bộ quản lý; Chuẩn nghề nghiệp giáo viên

**19. Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng phát triển năng lực người học ở trường Cao đẳng Sư phạm Lào Cai/ Lê Thị Kim Dung, Nguyễn Thị Thu Hằng// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 118 – 122**

**Tóm tắt:** Bài viết này đề cập các biện pháp cụ thể cho nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng phát triển năng lực người học trong điều kiện hiện nay và học ở một trường chuyên nghiệp. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh đến sự phối kết hợp giữa các lực lượng trong và ngoài nhà trường đối với sự phát triển năng lực người học.

**Từ khóa:** Đào tạo theo hướng phát triển năng lực; Kiểm tra đánh giá; Kỹ năng

**20. Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn Lý luận chính trị cho sinh viên trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0/ Nguyễn Hồng Quý// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 123 – 127**

**Tóm tắt:** Nâng cao chất lượng đào tạo, chất lượng giảng dạy là vấn đề có ý nghĩa quan trọng đối với nền giáo dục quốc dân. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, không thể không chú trọng tới các môn khoa học lý luận chính trị. Thực tế, sinh viên và xã hội có phần chưa thừa nhận vai trò của các khoa học này. Thực trạng đó xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có phương pháp và nội dung truyền đạt môn học. Vì vậy, đổi mới phương pháp giảng dạy các môn Lý luận chính trị là một tất yếu. Trong nghiên cứu này, tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đối với môn học này.

**Từ khóa:** Cách mạng công nghiệp 4.0; Phương pháp giảng dạy; Lý luận chính trị

**21. Bồi dưỡng giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo hướng tiếp cận năng lực ở Trường Cao đẳng Sư phạm Lào Cai/ Nguyễn Thị Lệ Thủy// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 128 – 131**

**Tóm tắt:** Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông với mục tiêu thay đổi phương pháp dạy học từ truyền đạt kiến thức sang tổ chức hướng dẫn, định hướng phát triển năng lực của học sinh đòi hỏi phải nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên. Vì vậy, việc phát triển, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo hướng tiếp cận năng lực là vấn đề đang được quan tâm của giáo dục Lào Cai. Bài viết đề cập tới công tác bồi dưỡng giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo hướng tiếp cận năng lực ở Trường Cao đẳng Sư phạm Lào Cai.

**Từ khóa:** Bồi dưỡng; Bồi dưỡng năng lực; Giáo viên mầm non; Giáo viên tiểu học; Giáo viên trung học cơ sở

**22. Quản lý giáo dục kỹ năng sống nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp ở các trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông của các tỉnh miền núi phía Bắc – Thực trạng và biện pháp/ Ngô Quang Sơn, Lê Thị Như Quỳnh// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 132 – 139**

**Tóm tắt:** Bài báo đã nêu và phân tích sâu sắc thực trạng quản lý giáo dục kỹ năng sống theo định hướng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở các trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Từ đó đề xuất được 6 biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng sống theo định hướng nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động nội trú các trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông ở các tỉnh miền núi phía Bắc trong giai đoạn hiện nay. Qua quá trình khảo nghiệm với đối tượng cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên, tính cần thiết và tính khả thi của 6 biện pháp đề xuất đã được đánh giá ở mức cao.



**Từ khóa:** Quản lý giáo dục kỹ năng sống; Ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai; Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông; Học sinh dân tộc thiểu số

**23. Biện pháp quản lý xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn quận 9, thành phố Hồ Chí Minh/** Trần Thị Hoài// Tạp chí Quản lý Giáo dục .- Số 8/2018 .- Tr. 140 – 144

**Tóm tắt:** Quản lý xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia nhằm mục đích nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, phát huy có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên đây là công việc khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải có nhiều thời gian, cùng với sự kiên trì nỗ lực của các cấp quản lý giáo dục, sự lãnh đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự tham gia đóng góp tích cực của toàn xã hội. Nghiên cứu này cố gắng đưa ra các nhóm biện pháp quản lý xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia sẽ góp phần khắc phục được những hạn chế còn tồn tại và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non của thành phố Hồ Chí Minh nói chung trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Quản lý xây dựng trường mầm non; Chuẩn quốc gia

**Trung tâm Thông tin Thư viện**